

Thường T, ngày 02 tháng 02 năm 2024

Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1990

HKTT và nơi ở: Thôn Cổ C, xã Dũng T, huyện Thường T, TP Hà N

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991.

HKTT và nơi ở: Thôn Cổ C, xã Dũng T, huyện Thường T, TP Hà N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Xuân K và chị Lê Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân K và chị Lê Thị H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Xuân K và chị Lê Thị H có 02 con chung là Nguyễn Lê Trâm A, sinh ngày 29/10/2013 và Nguyễn Lê Đăng A, sinh ngày 30/9/2016. Anh K và chị H thỏa thuận: Anh K chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Đăng A; chị H chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Trâm A, đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K và chị H đến khi có yêu cầu mới. Anh K và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Xuân K và chị Lê Thị H mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Xuân K tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số AA/2020/0016107 ngày 18/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường T thành phố Hà N. Trả lại anh K 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường T;
- Chi cục THADS huyện Thường T;
- UBND xã Dũng T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuyền